TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 23/9: Tăng 100-200 đồng/kg đối với gạo, phụ phẩm

11:15 23/09/2023

Hôm nay 23/9, giá lúa gạo tại thị trường trong nước xu hướng ổn định với mặt hàng lúa và tăng từ 100-200 đồng đối với gạo, phụ phẩm.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu hôm nay bật tăng trở lại sau nhiều phiên đi ngang. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), giá gạo xuất khẩu loại 5% tấm của Việt Nam đã điều chỉnh tăng nhẹ 5 USD/tấn, lên mức 618-622 USD/tấn trong phiên giao dịch ngày 19/9 vừa qua. Riêng giá gạo loại 25% tấm vẫn giữ ổn định ở mức 603-607 USD/tấn.

Theo các doanh nghiệp xuất khẩu, giá gạo hiện nay đang có xu hướng chững lại sau động thái của một số nước nhập khẩu nhằm kiềm chế lạm phát (như Philippines áp giá trần gạo nội địa, mặc dù chính sách này sau đó đã được dỡ bỏ), tập trung vào chính sách phát triển sản xuất trong nước để tăng cường dự trữ, tồn kho và tìm kiếm các nguồn cung cấp lương thực thay thế cho gạo (ngô, lúa mỳ). Tuy nhiên nhìn chung, giá gạo xuất khẩu từ nay đến cuối năm vẫn sẽ duy trì ở mức cao do nhu cầu nhập khẩu gạo của các thị trường tiêu thụ lớn vẫn còn (Philipines, Trung Quốc, Indonesia, Malaysia và châu Phi) trong khi nguồn cung gạo từ các quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới như Ấn Độ, Pakistan còn hạn chế.

Trong nước, giá lúa gạo hôm nay tại Đồng bằng sông Cửu Long chững lại và đi ngang sau nhiều phiên điều chỉnh giảm. Cụ thể, tại kho An Giang, theo cập nhật của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, giá lúa IR 504 dao động quanh mốc 7.600 - 7.800 đồng/kg; OM 5451 ở mức 7.700 – 7.800 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 dao động quanh mốc 8.000 - 8.100 đồng/kg; lúa OM 18 ở mức 8.000 - 8.200 đồng/kg; Nàng Hoa 9 giá 8.200 - 8.400 đồng/kg; lúa Nhật 7.800 - 8.000 đồng/kg.



Giá gạo nội địa tăng 200 đồng/kg. (Ảnh minh họa)

Tương tự giá nếp khô Long An duy trì ở mức 9.200 - 9.300 đồng/kg; nếp khô An Giang dao động 9.100 - 9.200 đồng/kg.

Trong khi giá lúa ổn định thì giá gạo nguyên liệu và thành phẩm lại bật tăng. Cụ thể, giá gạo nguyên liệu IR 504 dao động quanh mốc 11.750-11.850 (tăng 150-200 đồng/kg); gạo thành phẩm IR 504 ở mức 13.800-13.900 đồng/kg (tăng 100 đồng).

Tương tự, giá phụ phẩm cũng có xu hướng tăng 100 đồng. Theo đó, giá tấm IR 504 tăng 100 đồng, lên mức 11.800-11.900 đồng/kg; giá cám khô dao động 6.400 - 6.600 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg.

Tại các chợ lẻ, giá gạo tẻ thường ở mức 12.000 – 14.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng 16.000 đồng/kg; gạo nàng nhen 23.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài 18.000 - 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine 15.500 - 17.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 19.500 đồng/kg; gạo nàng hoa 19.000 đồng/kg; gạo sóc thường 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo sóc thái 18.500 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Nhật 22.000 đồng/kg.

Minh An *(T/h)*